ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 61 /2026/QĐ-UBND	*Quảng Ngãi, ngày 21 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Quy định thủ tục hành chính thực hiện chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 146/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 41/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2026/TT-BNNMT của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về đăng kiểm viên tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật; đăng ký, xóa đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản; treo cờ và đánh dấu tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản; nhập khẩu tàu cá; phân loại cảng cá; công bố mở, đóng cảng cá;

Căn cứ Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động khai thác thuỷ sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 323/TTr-SNNMT ngày 30/4/2026 về việc Ban hành Quy định thủ tục hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 189/BC-STP ngày 30 tháng 4 năm 2026; ý kiến thống nhất của thành viên UBND tỉnh.

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định thủ tục hành chính thực hiện chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định thủ tục hành chính thực hiện chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 21 tháng 5 năm 2026.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu Lý Sơn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế, Bộ NN và MT;
- VPUB: CVP, PCVP Tạ Văn Lực;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi;
- Lưu: VT, NNMT.NQL.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Đỗ Tâm Hiển

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Thủ tục hành chính thực hiện chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

(Ban hành kèm theo Quyết định số .61./2026/QĐ-UBND)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định thủ tục hành chính thực hiện chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng được quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND quy định chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện chính sách hỗ trợ

1. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ

a) Đơn đề nghị hỗ trợ kinh phí chuyển đổi nghề, giải bản tàu cá (*Mẫu số 01 Phụ lục kèm theo Quyết định này*).

b) Bản chính Chứng thư thẩm định giá.

2. Hình thức nộp hồ sơ

Chủ tàu cá quy định tại khoản 2 Điều 1 Quy định này nộp hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã bằng một trong các hình thức sau đây:

a) Nộp trực tiếp.

b) Gửi qua đường bưu điện (Trường hợp gửi hồ sơ qua đường bưu điện, thời gian được tính từ ngày đến trên phong bì).

c) Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia.

3. Trình tự, thủ tục thực hiện

a) Chủ tàu cá gửi hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều này đến Ủy ban nhân dân cấp xã theo các hình thức tại khoản 2 Điều này .

- Trường hợp thành phần hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ, trong thời gian 02 ngày làm việc, Bộ phận tiếp nhận trả lại hồ sơ cho Chủ tàu cá và hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

- Trường hợp thành phần hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Bộ phận tiếp nhận lập phiếu tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả cho Chủ tàu cá. Đồng thời chuyển hồ sơ về UBND cấp xã chỉ đạo xử lý.

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định hỗ trợ *(Mẫu số 02 Phụ lục kèm theo Quyết định này)*.

c) Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ký quyết định, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã để trả kết quả giải quyết bằng hình thức: gửi qua đường bưu điện; nhận trực tiếp thì chủ tàu phải mang theo căn cước công dân hoặc căn cước; được ủy quyền theo quy định và chuyển kinh phí qua tài khoản chủ tàu cá.

d) Phí, lệ phí: Không.

Điều 3. **Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Thông báo rộng rãi trong nhân dân về nội dung của Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND quy định chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi để Chủ tàu cá đăng ký tham gia chính sách; tiếp nhận nhu cầu và tổng hợp danh sách Chủ tàu cá đăng ký tham gia chính sách gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp.

d) Niêm yết danh sách Chủ tàu cá tham gia chính sách được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

đ) Tiếp nhận và xử lý hồ sơ theo khoản 3 Điều 2 của Quy định này.

e) Rà soát danh sách, tổng hợp kinh phí hỗ trợ gửi Sở Tài chính xem xét, tham mưu phân bổ kinh phí thực hiện.

i) Tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện hỗ trợ theo thẩm quyền.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Trên cơ sở danh sách của UBND cấp xã tổng hợp, rà soát Chủ tàu cá đủ điều kiện theo quy định, trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách Chủ tàu cá tham gia chính sách hỗ trợ theo quy định tại Khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND.

b) Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND về UBND tỉnh trước ngày 30/01/2027.

3. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất danh sách của UBND cấp xã, rà soát, tham mưu UBND tỉnh phân bổ kinh phí hỗ trợ.

Phụ lục

MẪU HỒ SƠ HỖ TRỢ KINH PHÍ CHUYỂN ĐỔI NGHỀ, GIẢI BẢN TÀU CÁ

(Ban hành kèm theo Quyết định số .61./2026/QĐ-UBND ngày 21/.5./2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Mẫu số 01	Đơn đề nghị hỗ trợ kinh phí chuyển đổi nghề, giải bản tàu cá
Mẫu số 02	Quyết định về việc hỗ trợ kinh phí chuyển đổi nghề, giải bản tàu cá

Mẫu số 01: Đơn đề nghị hỗ trợ kinh phí chuyển đổi nghề, giải bản tàu cá

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ KINH PHÍ CHUYỂN ĐỔI NGHỀ, GIẢI BẢN TÀU CÁ

Kính gửi: Ủy ban nhân dân[1] …….

Tôi tên là: .....

Số CCCD/CC:....., Ngày cấp:....., Nơi cấp:.....

Địa chỉ: .....

Điện thoại:..... , Số Tài khoản:....., Ngân hàng: .....

.....

Là chủ tàu số đăng ký: .....

Chiều dài lớn nhất (m): .....

Nghề đăng ký hoạt động: .....

Tàu đã tháo dỡ tàu cá vào ngày ... tháng ... năm ..... và đã được cấp Giấy chứng nhận xóa đăng ký tàu cá số..... ngày ... tháng ... năm ..... Tôi đề nghị được hỗ trợ kinh phí chuyển nghề, giải bản với số tiền là: ..... đồng. (bằng chữ: .....)

Trong đó: + Kinh phí giải bản tàu cá:.....đồng.

+ Kinh phí chuyển đổi nghề:.....đồng.

+ Kinh phí hỗ trợ gạo :.....đồng.

Tôi xin cam kết sau khi nhận được tiền hỗ trợ theo chính sách chuyển nghề giải bản tàu cá, tôi không đóng mới, nhận tặng cho, thuê, mua tàu cá khác, nếu có, tôi chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

Quảng Ngãi, ngày ..... tháng..... năm 202...

Người đề nghị

(Ký, ghi rõ họ tên)

[1] Tên UBND xã, phường, đặc khu nơi chủ tàu cá có địa chỉ thường trú

Mẫu số 02. Quyết định về việc hỗ trợ kinh phí chuyển nghề, giải bản tàu cá

ỦY BAN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
……(1)……	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /QĐ-UBND	*....., ngày .... tháng .... năm 20....*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc hỗ trợ kinh phí chuyển đổi nghề, giải bản tàu cá

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN ……(1)…….

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số .....;

Căn cứ Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND ngày 30/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động khai thác thuỷ sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số ……./2026/QĐUBND ngày ... tháng ... năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về ban hành Quy định về thủ tục hành chính thực hiện chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Phòng ……

QUYẾT ĐỊNH:

Điều1. Hỗ trợ kinh phí chuyển nghề, giải bản tàu cá
Cho ông [2] …….. là chủ tàu cá .....
Số CCCD/CC:....., Ngày cấp:....., Nơi cấp: .....
Địa chỉ: .....
Số tiền: .....
(Bằng chữ: .....)
Trong đó: + Kinh phí giải bản tàu cá:.....đồng
+ Kinh phí chuyển đổi nghề:.....đồng
+ Kinh phí hỗ trợ gạo :.....đồng

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân; Trưởng các Phòng: Chuyên môn có chức năng quản lý về thủy sản, Văn hóa – Xã hội và tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- ….;
- Lưu: VT,….

CHỦ TỊCH

---

[1] Tên UBND xã/phường/đặc khu nơi Chủ tàu cá có địa chỉ thường trú .
[2] Tên của chủ tàu cá nhận hỗ trợ kinh phí chuyển đổi nghề, giải bản tàu cá